**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

Khoa Khoa học Chính trị

Bộ môn KHXHNV

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

**1. Thông tin về học phần:**

Tên học phần: **Nhập môn Hành chính Nhà nước**

Mã học phần: Số tín chỉ: 2

Đào tạo trình độ: ĐH, CĐ

Học phần tiên quyết: Không

**2. Mô tả tóm tắt học phần:**

Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về Nhập môn hành chính nhà nước: những vấn đề về bản chất, chức năng của nhà nước và của cơ quan hành chính nhà nước, các phương pháp, hình thức cơ bản được sử dụng trong hoạt động quản lí hành chính nhà nước, quyết định quản lí hành chính nhà nước, thủ tục hành chính nhà nước và cải cách hành chính nhà nước, Kiểm soát nền hành chính nhà nước.

**3. Mục tiêu:**

Học phần giúp người học nhận thức được những vấn đề liên quan đến hoạt động quản lí hành chính nhà nước, thể chế hành chính nhà nước; các chức năng, hình thức, các phương pháp; Quyết định QLHCNN được các chủ thể có thẩm quyền sử dụng trong hoạt động quản lí hành chính nhà nước; Kiểm soát nền HCNN. Từ đó hình thành thái độ tự giác và nâng cao ý thức, trách nhiệm công dân trong quá trình thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân của sv. Kết hợp giữa nhận thức và thái độ này sẽ hình thành ở sv năng lực công dân khi tham gia vào các hoạt động quản lí hành chính nhà nước cụ thể.

**4. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):** Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

* **Kiến thức**

**-** Nắm được bản chất của nhà nước, so sánh bản chất của nhà nước ta với các nhà nước khác đang tồn tại hiện nay trên thế giới.

- Nhận thức khoa học về Hành chính và những vấn đề chung về quản lí hành chính nhà nước

- Nhận thức khoa học về các chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của các chủ thể trong bộ máy hành chính nhà nước cũng như các hình thức và phương pháp được sử dụng trong hoạt động quản lí hành chính nhà nước

- Nhận biết được quy trình thực hiện từng chức năng hành chính trong các lĩnh vực khác nhau của QLHCNN

- Hiểu được các vai trò của thủ tục hành chính trong hoạt động quản lí nhà nước

-Nhận thức được vai trò của hoạt động kiểm soátđối với nền hành chính nhà nước

* **Kỹ năng**

- Phân biệt từng chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan quản lí hành chính nhà nước

- Phân biệt được các loại thể chế và các quyết định được sử dụng trong hoạt động quản lí hành chính nhà nước

- Nắm bắt được các quy định trong hoạt động quản lí hành chính nhà nước cũng như đối với các bên có liên quan khi tham gia vào hoạt động quản lí hành chính nhà nước.

- Phân tích được tính hiệu lực và hiệu quả trong hoạt động của các cơ quan HCNN

-Phân biệt được các hoạt động cải cách HCNN; các hình thức kiểm soát đối với hoạt động QLHCNN

* **Thái độ**

**-** Có ý thức công dân, tự giác chấp hành đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước

- Có trách nhiệm của công dân với hoạt động kiểm tra, giám sát hoạt động quản lí hành chính nhà nước ở các cấp.

**5. Nội dung:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Chương/Chủ đề* | *Nhằm đạt KQHT* | *Số tiết* | |
| *LT* | *TH* |
| 1  1.1  1.2  1.3 | Những vấn đề chung về quản lí HCNN  Khái niệm về: quản lí; hành chính; quản lí hành chính; quản lí hành chính nhà nước.  Mối quan hệ giữa hoạt động quản lí hành chính với các cơ quan quyền lực khác của nhà nước.  Đặc điểm và nguyên tắc hoạt động của nền hành chính nhà nước | -Nhận thức được các lĩnh vực có xảy ra hoạt động HC, phân biệt hành chính nhà nước và hành chính tư  -Nhận thức được mối quan hệ giữa hoạt động QLHCNN với các hoạt động của các cơ quan quyền lực khác  -Nhận thức được các đặc thù trong hoạt động quản lí HCNN | 2 | 1 |
| 2  2.1  2.2  2.3  2.4 | Thể chế hành chính nhà nước  Khái niệm thể chế và thể chế hành chính nhà nước; phân loại thể chế hành chính nhà nước  Vai trò của thể chế trong hoạt động quản lí hành chính nhà nước  Các yếu tố quyết định thể chế hành chính nhà nước  Nội dung thể chế hành chính nhà nước | -Nhận thức được các loại thể chế và vai trò của nó trong hoạt động quản lí HCNN cũng với xã hội  -Xác định được các yếu tố chi phối đến thể chế và nội dung của từng loại thể chế. | 2 | 2 |
| 3  3.1  3.2  3.3 | Chức năng, hình thức, phương pháp QLHCN  Các chức năng quản lí hành chính nhà nước cụ thể  Hình thức QLHCNN  Phương pháp QLHCNN | -Nhận thức được các việc làm cụ thể của cơ quan hành chính nhà nước;  -Phân biệt được chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của từng chủ thể có thẩm quyền trong bộ máy HCNN  -Nhận thức được vai trò của các hình thức và phương pháp mà nhà nước sử dụng để tác động đến đối tượng quản lí để có ý thức, thái độ, hành vi công dân phù hợp. | 3 | 4 |
| 4  4.1  4.2  4.3  4.4  4.5 | Quyết định QLHCNN  Khái niệm, đặc điểm và tính chất của Quyết định quản lí hành chính nhà nước  Phân loại các quyết định quản lí hành chính nhà nước  Tính hợp pháp và hợp lí của quyết định quản lí hành chính nhà nước  Quy trình ban hành, tổ chức và thực hiện quyết định quản lí hành chính nhà nước.  Quyền phản kháng lại các quyết định quản lí hành chính nhà nước | -Nhận biết được các loại QĐ QLHCNN  -Thực hiện được quyền công dân phù hợp. | 3 | 3 |
| 5  5.1  5.2  5.3 | Thủ tục và cải cách hành chính nhà nước  Khái niệm, đặc điểm và các loại thủ tục quản lí hành chính nhà nước  Khái niệm cải cách hành chính nhà nước, vai trò của cải cách hành chính nhà nước đối với sự nghiệp phát triển đất nước  Nội dung cải cách hành chính nhà nước | -Nhận biết được các loại thủ tục và vai trò của các thủ tục đó trong đời sống xã hội  -Hiểu được vai trò của CCHC đối với sự phát triển của kinh tế xã hội của đất nước  -Đánh giá được các chính sách đổi mới của nhà nước | 3 | 4 |
| 6  6.1  6.2  6.3  6.4 | Kiểm soát nền hành chính nhà nước  Khái niệm, đặc điểm, phân loại kiểm soát  Các hình thức kiểm soát  Chủ thể thực hiện quyền kiểm soát đối với hoạt động quản lí hành chính nhà nước  Kiểm soát nội bộ đối với nền hành chính nhà nước | -Nhận thức được vai trò của các hoạt động kiểm soát đối với hoạt động QLHCNN  -Phân biệt được thẩm quyền thực hiện các hoạt động kiểm soát nền hành chính nhà nước | 1 | 2 |

**6. Tài liệu dạy và học:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *TT* | *Tên tác giả* | *Tên tài liệu* | *Năm*  *XB* | *Nhà*  *xuất bản* | *Địa chỉ khai thác TL* | *Mục đích*  *sử dụng* | |
|  |  |  |  |  |  | **Học** | **Tham**  **khảo** |
| 1 | PTS.Đinh Văn Mậu, PTS PHạm Hồng Thái | Nhập môn hành chính nhà nước | 2001 | TP Hồ chí Minh | Thư viện |  | X |
| 2 | Học viện chính trị quốc gia Hồ chí minh | Nhập môn hành chính nhà nước | 2001 | Chính trị quốc gia | Thư viện | X |  |
| 3 | TS.NguyễnThị  Thủy | GTr Luật hành chính Việt Nam | 2010 | Giáo dục Việt Nam | GV |  | X |
| 5 | ĐinhThịSen&Trần  Việt Hoài | Bài giảng NMHCNN | 2012 |  | Thư viện số | X |  |
| 6 | Quốc hội | *Luật ban hành Văn bản Quy phạm pháp luật* | 2008 | CTQG | Thư viện |  | X |
| 7 | Bộ nội vụ: Thông tư 01/2011/TT- BNV  -BNV | *Thông tư hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.* | 2011 |  | GV |  | X |

**7. Đánh giá kết quả học tập:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Hình thức đánh giá* | *Nhằm đạt KQHT* | *Trọng số (%)* |
| 1 | Các lần kiểm tra/ bài thu hoạch | Liên hệ được giữa lí thuyết và thực tế thực tế | 20 |
| 2 | Tích cực hoạt động học tập trên lớp ( phát biểu ý kiến, tranh luận,…) làm bài tập và làm bài tập ở nhà | Rèn luyện ý thức tự giác, tích cực, chủ động học tập của sv | 15 |
| 3 | Tích cực hoạt động nhóm | Rèn luyện khả năng hợp tác, chia sẻ và làm việc nhóm của sv | 15 |
| 4 | Thi kết thúc học phần |  | 50 |

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

*(Ký và ghi họ tên)*

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN TRƯỞNG BỘ MÔN** *(Ký và ghi họ tên) (Ký và ghi họ tên)*